

Án lệ số 48/2021/AL về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “nộp lại tiền thu lợi bất chính”

Án lệ số 48/2021/AL được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 25 tháng 11 năm 2021 và được công bố theo [Quyết định số 594/QĐ-CA](#) ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

Nguồn án lệ:

Quyết định giám đốc thẩm số 03/2020/HS-GĐT ngày 22/4/2020 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về vụ án “*Đánh bạc*” và “*Tổ chức đánh bạc*” đối với bị cáo Hồ Công Nhật Q, Hồ Viết H, Nguyễn Mộng V.

Vị trí nội dung án lệ:

Đoạn 3 phần “Nhận định của Tòa án”.

Khái quát nội dung án lệ:

- Tình huống án lệ:

Bị can, bị cáo nộp lại tiền thu lợi bất chính từ hành vi phạm tội.

- Giải pháp pháp lý:

Trường hợp này, Tòa án phải xác định bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 46 [Bộ luật Hình sự năm 1999](#) (tương ứng với khoản 2 Điều 51 [Bộ luật Hình sự năm 2015](#) sửa đổi, bổ sung năm [2017](#)).

Quy định của pháp luật liên quan đến án lệ:

- Khoản 2 Điều 46 [Bộ luật Hình sự năm 1999](#) (tương ứng với khoản 2 Điều 51 [Bộ luật Hình sự năm 2015](#) sửa đổi, bổ sung năm [2017](#));

- Điểm c mục 5 [Nghị quyết 01/2000/NQ-HĐTP](#) ngày 04/8/2000 hướng dẫn áp dụng một số quy định trong Phần chung của [Bộ luật Hình sự năm 1999](#).

Từ khóa của án lệ:

“Nộp lại tiền thu lợi bất chính”; “Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự”; “Đánh bạc”; “Tổ chức đánh bạc”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Ngày 20/9/2016, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T phát hiện và bắt giữ một số đối tượng có hành vi tổ chức đánh bạc trái phép qua mạng Internet có quy mô lớn và nhiều đối tượng tham gia. Phương thức thực hiện hành vi tổ chức đánh bạc của nhóm đối tượng này là nhận tài khoản cá cược trên trang IBET, đem về chia thành nhiều tài khoản cấp dưới rồi giao cho các đối tượng cấp dưới để tổ chức đánh bạc, đánh bạc hoặc trực tiếp giao cho người đánh

bạc trái phép qua mạng Internet. Đây là tài khoản cá cược bóng đá trái phép trên trang Web nước ngoài, sử dụng giao diện tiếng Anh chứa đựng một số tiền đô ảo (sau đây gọi là đô) và nhà cái cùng người nhận tài khoản thỏa thuận với nhau một đô này tương ứng với bao nhiêu tiền Việt Nam. Để tổ chức đánh bạc và đánh bạc trái phép qua mạng các đối tượng trong vụ án này lắp đặt máy tính có kết nối Internet, sử dụng máy tính xách tay, điện thoại di động có kết nối Wifi làm công cụ, phương tiện tổ chức, đánh bạc. Việc thanh toán tiền thắng thua giữa các đội được quy ước bằng tiền Việt Nam, giao nhận trực tiếp hoặc gửi nhờ giao nhận qua các đối tượng có quen biết. Nhà cái trả cho người chơi một khoản tiền hoa hồng qua tài khoản cấp trên thông qua mục Gross Comm. Để thu được lợi nhuận các đối tượng tổ chức đánh bạc trong vụ án này đều tăng mức quy đổi 1 đô lên cao hơn mức đã nhận (thực chất là hùn vốn, góp thêm tiền với nhà cái) đô đánh bạc với người chơi; đồng thời để khuyến khích người chơi, các đối tượng tổ chức đánh bạc còn tăng mức hoa hồng trả cho một đối tượng tài khoản lên gấp hai đến ba lần. Trong đó, hành vi của các đối tượng Hồ Công Nhật Q, Hồ Viết H, Nguyễn Mộng V cụ thể như sau:

1. Đối với Hồ Công Nhật Q:

Tháng 02/2016, Q khai đã nhận từ đối tượng tên P (chưa rõ họ tên, địa chỉ) tài khoản cá độ bóng đá TVK2 thuộc trang mạng IBET, có số đô đặt cược là 3.000.000 đô. P và Q thống nhất quy ước một đô có giá trị là 5.000 đồng tiền Việt Nam, tiền hoa hồng P trả cho Q thông qua mục Gross Comm. Sau khi nhận tài khoản TVK2, Q đã tạo ra 19 tài khoản cấp dưới. Các tài khoản này Q đều cài đặt 5.000 đô/tài khoản và cấp lại cho các đối tượng đánh bạc hoặc tổ chức đánh bạc; trong đó Q cấp 03 tài khoản cho Nguyễn Mộng V, 03 tài khoản cho Hồ Viết H và cấp các tài khoản cho một số đối tượng khác, Q giữ lại 02 tài khoản rồi tạo ra nhiều tài khoản cấp dưới và tạo ra nhiều trang lẻ cấp cho người cá cược khi có nhu cầu.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu được tài liệu chi tiết của 07 tài khoản là: TVK204, TVK20B, TVK20K, TVK20N, TVK20P, TVK219 và TVK20S.

1.1. Hành vi tổ chức đánh bạc:

- Q cấp cho Hồ Viết H các tài khoản: TVK20B, TVK204, TVK20K với quy ước TVK204 là 10.000 đồng/đô, TVK20B và TVK20K là 7.000 đồng/đô. Từ tháng 6 đến tháng 9 năm 2016:

+ Trên tài khoản TVK204 có số tiền đặt cược là 116.877 đô.

+ Trên tài khoản TVK20B có số tiền đặt cược là 261.819 đô.

+ Trên tài khoản TVK20K có số tiền đặt cược là 131.060 đô.

- Q cấp cho Nguyễn Mộng V các tài khoản TVK20N, TVK20P, TVK20S với quy ước các tài khoản TVK20N và TVK20P là 7.000 đồng/đô, tài khoản TVK20S là 6.500 đồng/đô. Từ đầu tháng 6 đến tháng 9 năm 2016:

+ Trên tài khoản TVK20N có số tiền đặt cược là 28.583 đô.

+ Trên tài khoản TVK20P có số tiền đặt cược là 152.542 đô.

+ Trên tài khoản TVK20S có số tiền đặt cược là 247.592 đô.

- Q cấp cho đối tượng có tên Q1 (sinh sống tại Hoa Kỳ) tài khoản TVK219 với quy ước 6.000 đồng/đô. Từ tháng 6 đến tháng 9 năm 2016 tài khoản này có số tiền cược là 96.404 đô.

Tổng cộng, Q phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Tổ chức đánh bạc” thông qua 07 tài khoản trên là $(116.877 \text{ đô} + 261.819 \text{ đô} + 131.060 \text{ đô} + 28.583 \text{ đô} + 152.542 \text{ đô} + 247.592 \text{ đô} + 96.404 \text{ đô}) \times 5.000 \text{ đồng/đô} = 5.174.385.000 \text{ đồng}$.

- Tiền hoa hồng Q nhận được thông qua Gross Comm là 8.759.400 đồng.

- Tiền hoa hồng Q đã trả cho H là 22.713.030 đồng. Tiền hoa hồng Q trả cho V là 10.533.887 đồng. Tiền hoa hồng Q trả cho Q1 là 2.656.080 đồng. Tổng cộng tiền hoa hồng Q đã trả cho cấp dưới và người chơi là 35.902.997 đồng.

1.2. Hành vi đánh bạc:

Căn cứ tài liệu chi tiết, bảng kê tổng hợp và lời khai nhận của các bị cáo thì Q đã tăng việc quy đổi một điểm lên cao hơn mức đã nhận, cụ thể như sau:

Phân giao cho H (gồm số điểm đã đánh và tiền thua phải trả):

+ Tài khoản TVK204 $[(116.877 \text{ đô} + 43.451,05 \text{ đô}) \times (10.000 \text{ đồng} - 5.000 \text{ đồng})] = 801.640.250 \text{ đồng}$.

+ Tài khoản TVK20B $[(261.819 \text{ đô} + 98.676,27 \text{ đô}) \times (7.000 \text{ đồng} - 5.000 \text{ đồng})] = 720.990.540 \text{ đồng}$.

+ Tài khoản TVK20K $[(131.060 \text{ đô} + 41.797,44 \text{ đô}) \times (7.000 \text{ đồng} - 5.000 \text{ đồng})] = 345.714.880 \text{ đồng}$.

Phân giao cho V:

+ Tài khoản TVK20N $[(28.583 \text{ đô} + 6.617,7 \text{ đô}) \times (7.000 \text{ đồng} - 5.000 \text{ đồng})] = 70.401.400 \text{ đồng}$.

+ Tài khoản TVK20P $[(152.542 \text{ đô} + 61.009,59 \text{ đô}) \times (7.000 \text{ đồng} - 5.000 \text{ đồng})] = 427.103.180 \text{ đồng}$.

+ Tài khoản TVK20S $[(247.592 \text{ đô} + 99.584,13 \text{ đô}) \times (6.500 \text{ đồng} - 5.000 \text{ đồng})] = 520.764.195 \text{ đồng}$.

Phân giao cho Q1: Tài khoản TVK219 $[(96.404 \text{ đô} + 42.802,9 \text{ đô}) \times (6.000 \text{ đồng} - 5.000 \text{ đồng})] = 139.206.900 \text{ đồng}$.

Tổng cộng số tiền Q dùng để đánh bạc trên tài khoản TVK2 là 3.025.821.385 đồng. Trong đó có 74 lượt đánh có số tiền nhận cược và thua cược phải trả từ 5.000.000 đồng/lượt trở lên với tổng số tiền đánh bạc là 692.170.780 đồng; còn lại 13.480 lượt đánh có số tiền nhận cược và thua cược mỗi lượt dưới 5.000.000 đồng/lượt với tổng số tiền là 2.333.650.605 đồng nên không bị xử lý trách nhiệm hình sự.

Thông qua việc đánh bạc, Q thắng trên 07 tài khoản này là 884.599.190 đồng, Q thua là 825.636.385 đồng, nên Q thu lợi 58.962.805 đồng.

2. Đối với Hồ Viết H:

Hồ Viết H nhận của Hồ Công Nhật Q các tài khoản TVK204 (1 đô = 10.000 đồng), TVK20B (1 đô = 7.000 đồng), TVK20K (1 đô = 7.000 đồng) sau đó H cấp lại TVK20B cho Châu Anh T và quy ước 01 đô là 12.000 đồng để T chia thành nhiều trang lẻ cấp cho người chơi. H trả hoa hồng cho T bằng mức Gross Comm x 4. Tài khoản TVK204, H tạo ra 05 tài khoản cấp dưới và từ 05 tài khoản này tạo ra 13 trang lẻ để trực tiếp đánh bạc. Tài khoản TVK20K, H cũng tạo ra 03 tài khoản cấp dưới và từ 03 tài khoản này tạo ra 12 trang lẻ để trực tiếp đánh bạc.

2.1. Hành vi tổ chức đánh bạc:

Căn cứ các tài liệu chi tiết, bảng kê tổng hợp và lời khai nhận của các bị cáo xác định hành vi tổ chức đánh bạc của H cụ thể như sau: Sau khi nhận tài khoản TVK20B với mức 7.000 đồng/dô, H cấp lại cho Châu Anh T; từ ngày 01/3/2016 đến ngày 20/9/2016, trên tài khoản TVK20B có tổng số tiền đặt cược là 261.819 đô x 7.000 đồng = 1.832.733.000 đồng. Tiền hoa hồng H nhận được từ Q là 11.279.310 đồng; tiền hoa hồng H phải trả cho T là 25.781.280 đồng, nên H không thu lợi từ hành vi tổ chức đánh bạc.

2.2. Hành vi đánh bạc:

- Hành vi đánh bạc thông qua Châu Anh T:

Do H cấp tài khoản TVK20B cho T với mức 12.000 đồng/dô nên H đã góp vốn với nhà cái đánh bạc với cấp dưới là 5.000 đồng/dô. Như vậy, số tiền H sử dụng đánh bạc trên tài khoản này là $[(261.819 \text{ đô} + 98.676,27 \text{ đô (tiền H thua)}) \times 5.000 \text{ đồng}] = 1.802.476.350 \text{ đồng}$. Trong đó có 61 lượt tiền nhận cược và tiền thua cược là từ 5.000.000 đồng/lượt trở lên với tổng số tiền đánh bạc là 643.134.000 đồng; còn lại 7.381 lượt tiền nhận cược và tiền thua cược dưới 5.000.000 đồng/lượt với tổng số tiền là 1.159.342.350 đồng. H thắng trên tài khoản này là 507.499.700 đồng, H thua là 493.381.350 đồng, nên H thu lợi là 14.118.350 đồng.

- Hành vi đánh bạc với nhà cái:

Các tài khoản TVK204 và TVK20K sau khi nhận về, H tạo ra nhiều trang lẻ rồi trực tiếp đánh bạc với nhà cái. Từ ngày 01/3/2016 đến ngày 20/9/2016, trên 02 tài khoản này có tổng số đô đã đặt cược là 247.937 đô (TVK204 là 116.877 đô, TVK20K là 131.060 đô). Tiền H thắng trên 02 tài khoản này là 85.248,49 đô (TVK204 là 43.451,05 đô, TVK20K là 41.797,44 đô) Như vậy, H đã đánh bạc trên tài khoản TVK204 là $(116.877 \text{ đô} + 43.451,05 \text{ đô}) \times 10.000 \text{ đồng} = 1.603.280.500 \text{ đồng}$ và đánh bạc trên tài khoản TVK20K là $(131.060 \text{ đô} + 41.797,44 \text{ đô}) \times 7.000 \text{ đồng} = 1.210.002.080 \text{ đồng}$.

Trên 02 tài khoản này có 115 lượt đánh có số tiền cá cược và số tiền thắng cược từ 5.000.000 đồng/lượt trở lên với tổng số tiền đánh bạc là 1.282.290.840 đồng; còn lại 3.187 lượt đánh có số tiền cược và tiền thắng cược dưới 5.000.000 đồng/lượt với tổng số tiền là 1.530.991.740 đồng. Tiền H thắng khi đánh bạc trên 02 tài khoản này là 727.092.580 đồng, tiền H thua là 772.741.000 đồng, nên H không thu lợi từ hành vi đánh bạc.

Tổng cộng số tiền H phải chịu trách nhiệm hình sự về tội đánh bạc trên 03 tài khoản này là 643.134.000 đồng + 1.282.290.840 đồng = 1.925.424.840 đồng; còn lại 10.568 lượt đánh với số tiền 2.690.334.090 đồng do có số tiền đặt cược dưới 5.000.000 đồng/lượt nên không bị xử lý trách nhiệm hình sự. Tiền hoa hồng H nhận được khi đánh bạc là 11.433.720 đồng.

3. Đối với Nguyễn Mộng V:

Nguyễn Mộng V nhận từ Hồ Công Nhật Q 03 tài khoản: TVK20N (1 đô = 7.000 đồng), TVK20P (01 đô = 7.000 đồng) và TVK20S (01 đô = 6.500 đồng), sau đó V cấp lại tài khoản TVK20P cho Nguyễn Văn B. V trả tiền hoa hồng cho B là 1% trên tổng số tiền đã đặt cược trên tài khoản. Các tài khoản còn lại V tạo ra các tài khoản cấp dưới sau đó tiếp tục tạo ra 10 trang lẻ để trực tiếp đánh bạc với nhà cái.

3.1. Hành vi tổ chức đánh bạc:

V nhận từ Q tài khoản TVK20P với quy ước 01 đô = 7.000 đồng. Từ ngày 01/9/2016 đến ngày 20/9/2016, trên tài khoản TVK20P do V quản lý có tổng số tiền đặt cược là 152.542 đô. Như vậy, V phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Tổ chức đánh bạc” là 152.542 đô x 7.000 đồng = 1.067.794.000 đồng.

Tiền hoa hồng V nhận được là 5.947.200 đồng, tiền hoa hồng V trả cho B là 12.203.360 đồng, nên V không thu lợi từ hành vi này.

3.2. Hành vi đánh bạc:

- Hành vi đánh bạc thông qua Nguyễn Văn B:

Do V cấp tài khoản TVK20P cho B với quy ước 1 đô = 8.000 đồng nên V đã góp vốn với nhà cái đánh bạc với cấp dưới là 1.000 đồng/01 đô, số tiền V đánh bạc trên tài khoản này là 213.551.590 đồng, nhưng không có lượt đánh nào có số tiền nhận cược và tiền thua cược từ 5.000.000 đồng/lượt. Tổng số tiền V thắng bạc là 1.374.920 đồng.

- Hành vi đánh bạc với nhà cái:

Các tài khoản TVK 20N, TVK20S sau khi nhận về V tạo ra 10 trang lẻ rồi trực tiếp đánh bạc với cấp trên. Từ ngày 01/8/2016 đến ngày 20/9/2016, trên tài khoản TVK20N có tổng số tiền đặt cược là 28.583 đô, V thắng cược 6.617,7 đô, V thua 9.617 đô, tổng cộng V đã đánh bạc trên tài khoản này là $(28.583 \text{ đô} + 6.617,7 \text{ đô}) \times 7.000 \text{ đồng} = 246.404.900 \text{ đồng}$; trên tài khoản TVK20S, có tổng số tiền đặt cược là 247.592 đô, V thắng cược 99.584,13 đô, V thua 112.753 đô, tổng số tiền V đã đánh bạc trên tài khoản này là $(247.592 \text{ đô} + 99.584,13 \text{ đô}) \times 6.500 \text{ đồng} = 2.256.644.845 \text{ đồng}$.

Như vậy, tổng số tiền V đã đánh bạc 02 tài khoản trên là: $246.404.900 + 2.256.644.845 = 2.503.049.845 \text{ đồng}$. Trong đó có 173 lượt số tiền đặt cược và tiền thắng cược là từ 5.000.000 đồng/lượt trở lên với tổng số tiền đánh bạc là 1.938.520.070 đồng; còn lại 286 lượt số tiền đặt cược và tiền thắng cược là dưới 5.000.000 đồng/lượt với số tiền là 564.529.675 đồng.

Số tiền V thắng bạc trên 02 tài khoản này là 693.620.745 đồng, V thua là 800.213.500 đồng, nên V không thu lợi. Tiền hoa hồng V nhận được từ Q của 02 tài khoản này là 4.586.688 đồng.

Tổng cộng số tiền V phải chịu trách nhiệm hình sự khi đánh bạc trên 03 tài khoản này là 1.938.520.070 đồng; còn lại 1.246 lượt đánh với số tiền 778.801.265 đồng do số tiền đặt cược và tiền thắng cược mỗi lượt đều dưới 5.000.000 đồng/lượt nên không bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2018/HSST ngày 16/01/2018, Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đã quyết định:

Áp dụng khoản 1 Điều 249; các điểm b, p khoản 1 Điều 46 [Bộ luật Hình sự năm 1999](#), xử phạt Hồ Công Nhật Q 01 năm 03 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 248; các điểm b, o, p khoản 1 Điều 46; Điều 47 [Bộ luật Hình sự năm 1999](#), xử phạt Hồ Công Nhật Q 10 tháng tù về tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 249; các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 [Bộ luật Hình sự năm 1999](#), xử phạt Hồ Viết H 09 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 248; điểm b, o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 [Bộ luật Hình sự năm 1999](#), xử phạt Hồ Viết H 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 249; các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 [Bộ luật Hình sự năm 1999](#), xử phạt Nguyễn Mộng V 06 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 248; các điểm b, o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 [Bộ luật Hình sự năm 1999](#), xử phạt Nguyễn Mộng V 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”.

Áp dụng Điều 50 [Bộ luật Hình sự](#), tổng hợp hình phạt, buộc các bị cáo trên phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội, cụ thể: đối với Q là 02 năm 01 tháng tù, H là 01 năm 03 tháng tù và V là 01 năm tù.

Ngày 30/01/2018, Hồ Công Nhật Q, Hồ Viết H và Nguyễn Mộng V kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 158/2018/HS-PT ngày 27/6/2018, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đã quyết định áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 248; các điểm b, o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 50 [Bộ luật Hình sự năm 1999](#), xử phạt:

Hồ Công Nhật Q 09 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc” và 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt, buộc Q phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 15 tháng tù.

Hồ Viết H 05 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc” và 04 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt, buộc H phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 09 tháng tù.

Nguyễn Mộng V 04 tháng 19 ngày tù về tội “Tổ chức đánh bạc” và 04 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt, buộc V phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 08 tháng 19 ngày tù.

Tại Quyết định số 03/2019/KN-HS ngày 19/6/2019, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao đã kháng nghị Bản án hình sự phúc thẩm số 158/2018/HS-PT ngày 27/6/2018 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng; đề nghị Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao xét xử giám đốc thẩm, hủy Bản án hình sự phúc thẩm nêu trên và Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2018/HSST ngày 16/01/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về phần hình phạt chính và tổng hợp hình phạt đối với Hồ Công Nhật Q, Hồ Viết H, Nguyễn Mộng V; giao hồ

sơ vụ án cho Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm lại theo đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa giám đốc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tối cao nhất trí với quyết định kháng nghị của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hồ Công Nhật Q nhận một tài khoản cá độ bóng đá thuộc trang mạng IBET về chia nhỏ thành 19 tài khoản. Q giữ lại 02 tài khoản, các tài khoản còn lại Q giao cho Hồ Viết H, Nguyễn Mộng V và một số đối tượng khác để tổ chức đánh bạc và đánh bạc. Sau khi Hồ Viết H và Nguyễn Mộng V nhận mỗi người 03 tài khoản, H và V đều giữ lại 02 tài khoản và cấp lại 01 tài khoản cho Châu Anh T, Nguyễn Văn B để tổ chức đánh bạc và đánh bạc. Trong vụ án này, tổng số tiền mà Q bị quy kết về tội tổ chức đánh bạc là 5.174.385.000 đồng, H là 1.832.733.000 đồng và V là 1.067.794.000 đồng. Hành vi tổ chức đánh bạc của các bị cáo thuộc trường hợp “quy mô lớn” quy định tại khoản 1 Điều 249 [Bộ luật Hình sự năm 1999](#), có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

[2] Từ các tài khoản giữ lại, H và V tạo ra nhiều trang lẻ rồi trực tiếp đánh bạc với nhà cái. Đồng thời, Q, H và V cũng tăng mức quy đổi 01 đô lên cao hơn mức đã nhận khi giao tài khoản cho người khác nên Q, H và V đã có hành vi đánh bạc với người chơi. Trong tổng số lượt đánh bạc mà Cơ quan điều tra thu giữ được số liệu thì Q phải chịu trách nhiệm hình sự đối với 74 lượt đánh có số tiền nhận cược và thua cược phải trả từ 5.000.000 đồng/lượt trở lên với tổng số tiền là 692.170.780 đồng; H phải chịu trách nhiệm hình sự đối với 176 lượt đánh có số tiền nhận cược và thua cược phải trả từ 5.000.000 đồng/lượt trở lên với tổng số tiền là 1.925.424.840 đồng; V phải chịu trách nhiệm hình sự đối với 173 lượt đánh có số tiền nhận cược và thua cược phải trả từ 5.000.000 đồng/lượt trở lên với tổng số tiền là 1.938.520.070 đồng. Các bị cáo Q, H, V bị quy kết về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 2 Điều 248 [Bộ luật Hình sự](#), có khung hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm, là tội phạm nghiêm trọng.

[3] Khi xét xử vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46 [Bộ luật Hình sự](#) đối với các bị cáo trên là không chính xác, vì việc nộp lại tiền thu lợi bất chính không phải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b khoản 1 Điều 46 [Bộ luật Hình sự](#) mà là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 46 [Bộ luật Hình sự](#). Mặt khác, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết “người phạm tội tự thú” làm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo điểm o khoản 1 Điều 46 [Bộ luật Hình sự](#) là không đúng pháp luật, bởi lẽ: Q và V bị bắt theo Lệnh bắt khẩn cấp về hành vi sử dụng Internet đánh bạc trái phép; sau khi bị bắt, Q khai nhận hành vi phạm tội. Đến ngày 04/10/2016, H bị khởi tố về các tội “Đánh bạc”, “Tổ chức đánh bạc” và bị bắt theo Lệnh bắt bị can để tạm giam. Trong quá trình điều tra vụ án, việc các bị cáo khai báo về hành vi đánh bạc chỉ là tình tiết thành khẩn khai báo mà không phải là trường hợp tự thú. Ngoài ra, các bị cáo thực hiện nhiều lượt đánh bạc với số tiền từ 5.000.000 đồng trở lên nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g (phạm tội nhiều lần) khoản 1 Điều 48 [Bộ luật Hình sự](#) đối với Q, H và V là thiếu sót. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng Điều 47 [Bộ luật Hình sự](#) đối với các bị cáo này là không có căn cứ, xử phạt Q 01 năm 03 tháng tù, H 09 tháng tù, V 06 tháng tù đều về tội “Tổ chức đánh bạc” và xử phạt Q 10 tháng tù, H 06 tháng tù, V 06 tháng tù đều về tội “Đánh bạc” (dưới mức thấp nhất của khung hình phạt) là quá nhẹ, không đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

[4] Tòa án cấp phúc thẩm không phát hiện ra sai lầm của Tòa án cấp sơ thẩm, quá nhấn mạnh một số tình tiết giảm nhẹ đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét áp dụng như việc các bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính, là lao động chính trong gia đình, con còn nhỏ; tại cấp phúc thẩm có thêm tình tiết như các bị cáo đã nộp đủ tiền phạt bổ sung, bị cáo Q còn nộp đủ tiền thu lợi bất chính, bố Q có công sức đóng góp tại địa phương là tình tiết giảm nhẹ mới không đáng kể, từ đó giảm hình phạt cho các bị cáo, xử phạt Q 09 tháng tù, H 05 tháng tù và V 04 tháng 19 ngày tù đều về tội “Tổ chức đánh bạc” và xử phạt Q 06 tháng tù, H 04 tháng tù, V 04 tháng tù về tội “Đánh bạc” là sai lầm nghiêm trọng trong việc áp dụng pháp luật, không tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội và vai trò của các bị cáo trong vụ án, không đáp ứng được yêu cầu đấu tranh, phòng chống đối với loại tội phạm này.

Vì các lẽ trên, căn cứ Điều 382, Điều 388 và Điều 391 [Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015](#);

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận Quyết định kháng nghị số 03/2019/KN-HS ngày 19/6/2019 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.
2. Hủy Bản án hình sự phúc thẩm số 158/2018/HS-PT ngày 27/6/2018 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng và Bản án hình sự sơ thẩm số 04/2018/HSST ngày 16/01/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về phần hình phạt chính và tổng hợp hình phạt đối với Hồ Công Nhật Q, Hồ Viết H và Nguyễn Mộng V; giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế để xét xử sơ thẩm lại theo đúng quy định của pháp luật.

NỘI DUNG ÁN LỆ

“[3] Khi xét xử vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46 [Bộ luật Hình sự](#) đối với các bị cáo trên là không chính xác, vì việc nộp lại tiền thu lợi bất chính không phải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b khoản 1 Điều 46 [Bộ luật Hình sự](#) mà là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 46 [Bộ luật Hình sự](#)...”